

Số: 960/BGDĐT-CNTT
V/v báo cáo thực trạng ứng dụng CNTT
trong cơ sở đào tạo đại học

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2018

Kính gửi: Các cơ sở đào tạo đại học và các trường sư phạm

Thực hiện Quyết định số 117/QĐ-BGDĐT ngày 26/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”, Bộ Giáo dục và Đào tạo có chủ trương xây dựng cơ sở dữ liệu toàn ngành về giáo dục đại học và hệ thống thông tin quản lý kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học trong năm 2018.

Để triển khai Quyết định số 117/QĐ-TTg và các nhiệm vụ nêu ở trên, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức khảo sát hiện trạng ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ sở giáo dục đại học và các trường sư phạm qua phiếu khảo sát.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị Quý Đơn vị tổ chức rà soát, điền thông tin về hiện trạng triển khai ứng dụng công nghệ thông tin theo Mẫu khảo sát ứng dụng công nghệ thông tin (gửi kèm theo) và gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Cục Công nghệ thông tin, địa chỉ số 15 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Bản mềm đề nghị gửi qua hòm thư cuccntt@moet.gov.vn) trước ngày 25/3/2018.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Phùng Xuân Nhạ (đề b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Văn Phúc (đề b/c);
- Vụ GD&ĐT, Cục QLCL (đề p/h);
- Lưu: VT, CNTT.

TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG
CỤC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



Nguyễn Sơn Hải

Tên đơn vị:....., ngày tháng năm 2018

**PHIẾU KHẢO SÁT ÚNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG CƠ SỞ
GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VÀ TRƯỜNG SƯ PHẠM**
(Kèm theo công văn số 960 /BGDĐT-CNTT ngày 13/3/2018 của Bộ Giáo dục và
Đào tạo)

I. Thông tin cơ sở đào tạo

1. Tên cơ sở đào tạo:
2. Địa chỉ:
.....
3. Thư điện tử nhận thông tin của đơn vị (*ưu tiên nhập địa chỉ email phòng ban*)
 - a) Văn thư:
 - b) Bộ phận phụ trách CNTT:
4. Người cung cấp thông tin
 - a) Họ và tên: Email:
 - b) Số điện thoại cố định: di động:

II. Qui mô đào tạo

5. Số lượng sinh viên đang theo học tại đơn vị: ?
6. Số lượng giảng viên đang công tác tại đơn vị ?
 - a) Giảng viên cơ hữu: *người*
 - b) Giảng viên thỉnh giảng: *người*

III. Hạ tầng thiết bị CNTT

7. Tổng số máy tính dành cho học tập, nghiên cứu: *máy*
8. Tốc độ đường truyền Internet đang triển khai tại đơn vị *Mbps*
9. Mạng Wifi tại đơn vị đang được cung cấp cho các đối tượng nào ?
 - Cán bộ quản lý, giảng viên
 - Sinh viên, học viên
 - Không cung cấp
10. Các hệ thống đảm bảo an toàn thông tin nào sau đây đã được triển khai tại đơn vị?

<input type="checkbox"/> Phát hiện xâm nhập (IDS)	<input type="checkbox"/> Bảo vệ xâm nhập (IPS)
<input type="checkbox"/> Tường lửa (Firewall)	<input type="checkbox"/> Ngăn chặn virus (Antivirus)
<input type="checkbox"/> Chặn thư rác (Spam blockers)	<input type="checkbox"/> Ngăn chặn tấn công chủ đích (APT)
<input type="checkbox"/> Ngăn chặn tấn công từ chối dịch vụ	<input type="checkbox"/> Chưa triển khai
<input type="checkbox"/> Khác.....	
11. Ban hành Quy chế đảm bảo an toàn an ninh thông tin

Đã ban hành

Chưa ban hành

IV.Trung tâm dữ liệu (Data Center)

12. Trung tâm dữ liệu của đơn vị đặt ở đâu ?

Tại đơn vị

Tại nhà cung cấp dịch vụ trong nước

Tại nước ngoài

Không có

13. Thông tin về tình hình quản lý, duy trì, vận hành Trung tâm dữ liệu của đơn vị.

a) Tổng mức đầu tư xây dựng:VNĐ

b) Kinh phí duy trì hàng năm:VNĐ

c) Phụ trách quản lý vận hành:người

14. Các loại ứng dụng nào đang hoạt động tại Trung tâm dữ liệu của đơn vị ?

Thư điện tử

Cổng/trang thông tin điện tử

Phục vụ quản lý điều hành

Hỗ trợ dạy, học, nghiên cứu khoa học

Học tập trực tuyến (e-learning)

Thư viện điện tử

Kho học liệu, tài liệu số

Khác.....

V. Đào tạo CNTT – TT

15. Đơn vị có đang tạo chuyên ngành công nghệ thông tin (CNTT) hoặc điện tử viễn thông (ĐVTVT) không ?

Có

Không

16. Đơn vị đang đào tạo sinh viên CNTT theo chương trình nào ?

Đào tạo chương trình cơ bản (thông thường)

Đào tạo chất lượng cao

Liên kết đào tạo quốc tế

Khác (ghi rõ).....

17. Số lượng các môn học được dạy học bằng ngoại ngữ:.....môn.

18. Các kỹ năng mềm, kỹ năng bổ sung nào sau đây được đào tạo cho sinh viên chuyên ngành CNTT ?

Giao tiếp

Làm việc nhóm

Quản lý dự án

Khác (ghi rõ).....

19. Ngoài bằng tốt nghiệp chuyên ngành CNTT, chuẩn sát hạch đầu ra nào sau đây được áp dụng ?

Chuẩn kỹ sư công nghệ thông tin Nhật bản

Chuẩn kỹ năng nhân lực CNTT chuyên nghiệp của Bộ TTTT
(Thông tư số 11/2015/TT-BTTTT)

Khác (ghi rõ).....

20. Đơn vị có kết hợp với doanh nghiệp trong đào tạo không ? Nếu có thì theo hình thức nào ?

- Mời chuyên gia của doanh nghiệp đến giảng dạy
- Đào tạo theo yêu cầu của doanh nghiệp
- Seminar trao đổi và chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm
- Cử sinh viên đến thực tập tại doanh nghiệp
- Không hợp tác với doanh nghiệp trong đào tạo

21. Ước lượng tỷ lệ (%) sinh viên CNTT có việc làm sau 1 năm tốt nghiệp:%.

VII.Trang/cổng thông tin điện tử của đơn vị (theo Thông tư 07/2010/TT-BGDDT)

22. Địa chỉ trang thông tin điện tử (TTĐT):

23. Đơn vị đã có Quyết định thành lập Ban biên tập chưa ?

- Có
- Chưa có

24. Đơn vị có Quy chế quản lý hoạt động trang TTĐT không ?

- Có
- Không có

25. Giải pháp nền tảng công nghệ triển khai trang TTĐT của đơn vị là gì ?

- Mã nguồn mở
- Phần mềm đóng gói
- Tự thiết kế và xây dựng

26. Máy chủ web của đơn vị đặt ở đâu ?

- Tại đơn vị
- Tại nhà cung cấp trong nước
- Tại nước ngoài
- Khác (ghi rõ).....

27. Trang TTĐT của đơn vị có hỗ trợ thiết bị di động hay không ?

- Có hỗ trợ
- Không hỗ trợ

28. Các yêu cầu công khai nào sau đây đã được thực hiện trên trang TTĐT của đơn vị ?

- Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế
- Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục
- Công khai thu chi tài chính

29. Nội dung cơ bản nào sau đây được đăng tải trên trang TTĐT của đơn vị ?

- Tin hoạt động của cơ sở
- Thông tin giới thiệu đơn vị
- Văn bản (không mật)
- Thông tin về thủ tục hành chính
- Thông tin tuyên truyền, phổ biến

30. Thông tin về đào tạo nào sau đây được đăng tải trên trang TTĐT của đơn vị ?

- Thông tin tuyển sinh
- Thông tin đào tạo thạc sĩ

Thông tin đào tạo tiền sĩ Tra cứu lịch thi và kết quả học tập

31. Thông tin quản lý nào sau đây được đăng tải trên trang TTĐT của đơn vị ?

- | | |
|---|---|
| <input type="checkbox"/> Thông tin đội ngũ giảng viên | <input type="checkbox"/> Thông tin cán bộ quản lý |
| <input type="checkbox"/> Niên giám thống kê về giáo dục | <input type="checkbox"/> Thông tin về cơ sở vật chất |
| <input type="checkbox"/> Thông tin hỗ trợ học tập | <input type="checkbox"/> Chuyên mục giải đáp thắc mắc |

32. Tần suất cập nhật thông tin cho trang TTĐT của đơn vị như thế nào ?

- | | | |
|-------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|
| <input type="checkbox"/> Hàng tháng | <input type="checkbox"/> Hàng tuần | <input type="checkbox"/> Hàng ngày |
|-------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|

33. Trang TTĐT của đơn vị có các chức năng mở rộng nào sau đây ?

- | | |
|---|--|
| <input type="checkbox"/> Tìm kiếm toàn văn | <input type="checkbox"/> Đăng ký đọc tự động RSS |
| <input type="checkbox"/> Tìm kiếm theo thẻ (tags) | |

34. Các tiêu chuẩn nào sau đây đã được áp dụng với trang TTĐT của đơn vị ?

- | | |
|---|--|
| <input type="checkbox"/> Unicode TCVN 6909:2001 | <input type="checkbox"/> Hỗ trợ người khuyết tật |
| <input type="checkbox"/> Khác (ghi rõ)..... | |

35. Danh sách dịch vụ trực tuyến đơn vị đang triển khai

TT	Tên dịch vụ trực tuyến	Địa chỉ web truy cập	Ghi chú
1	<u>Ví dụ:</u> Tra cứu kết quả môn học	http://.....	
2			
...			

VII. Thư điện tử

36. Đơn vị đã cung cấp hệ thống thư điện tử cho đối tượng nào sau đây ?

- | | | |
|---|-------------------------------------|------------------------------------|
| <input type="checkbox"/> Cán bộ quản lý | <input type="checkbox"/> Giảng viên | <input type="checkbox"/> Sinh viên |
|---|-------------------------------------|------------------------------------|

37. Đơn vị đã ban hành Quy chế sử dụng thư điện tử chưa ?

- | | |
|--------------------------------------|--|
| <input type="checkbox"/> Đã ban hành | <input type="checkbox"/> Chưa ban hành |
|--------------------------------------|--|

38. Máy chủ thư điện tử của đơn vị đặt ở đâu ?

- | | |
|---|--|
| <input type="checkbox"/> Tại đơn vị | <input type="checkbox"/> Tại nhà cung cấp trong nước |
| <input type="checkbox"/> Tại nước ngoài | <input type="checkbox"/> Khác (ghi rõ)..... |

39. Giải pháp nền tảng công nghệ triển khai thư điện tử của đơn vị là gì ?

- | | |
|--|---|
| <input type="checkbox"/> Phần mềm nguồn mở | <input type="checkbox"/> Phần mềm đóng gói |
| <input type="checkbox"/> Tự xây dựng, triển khai | <input type="checkbox"/> Trên nền Gmail App |
| <input type="checkbox"/> Khác (ghi rõ)..... | |

VIII. Thông tin phục vụ công tác đánh giá, kiểm định (Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT)

40. Mô đun phần mềm quản lý nào sau đây đã được triển khai tại đơn vị ?

- | | |
|--|--|
| <input type="checkbox"/> Quản lý đào tạo | <input type="checkbox"/> Quản lý tuyển sinh |
| <input type="checkbox"/> Quản lý cán bộ (PMIS) | <input type="checkbox"/> Quản lý sinh viên |
| <input type="checkbox"/> Quản lý tài sản, thiết bị | <input type="checkbox"/> Quản lý NCKH |
| <input type="checkbox"/> Quản lý thư viện điện tử /liệu số | <input type="checkbox"/> Quản lý hành chính điện tử (e-office) |
| <input type="checkbox"/> Quản lý học phí, học bổng | <input type="checkbox"/> Quản lý TKB/kế hoạch giảng dạy |
| <input type="checkbox"/> Hệ thống thi trắc nghiệm | <input type="checkbox"/> Học trực tuyến (E-Learning) |
| <input type="checkbox"/> Quản lý văn bằng, chứng chỉ | <input type="checkbox"/> Khác (ghi rõ):..... |

Nếu có xin ghi rõ đơn vị cung cấp phần mềm này:.....

41. Đơn vị có nhu cầu triển khai mô đun phần mềm quản lý nào sau đây trong thời gian tới ?

- | | |
|---|--|
| <input type="checkbox"/> Quản lý đào tạo | <input type="checkbox"/> Quản lý tuyển sinh |
| <input type="checkbox"/> Quản lý cán bộ (PMIS) | <input type="checkbox"/> Quản lý sinh viên |
| <input type="checkbox"/> Quản lý tài sản, thiết bị | <input type="checkbox"/> Quản lý NCKH |
| <input type="checkbox"/> Quản lý thư viện điện tử/học liệu số | <input type="checkbox"/> Quản lý hành chính điện tử (e-office) |
| <input type="checkbox"/> Quản lý học phí, học bổng | <input type="checkbox"/> Quản lý TKB/kế hoạch giảng dạy |
| <input type="checkbox"/> Hệ thống thi trắc nghiệm | <input type="checkbox"/> Học trực tuyến (E-Learning) |
| <input type="checkbox"/> Quản lý văn bằng, chứng chỉ | <input type="checkbox"/> Khác (ghi rõ): |

42. Nếu triển khai hệ thống phần mềm phục vụ quản trị trong nhà trường, đơn vị mong muốn thực hiện theo hình thức nào dưới đây ?

- Bộ GDĐT chủ trì xây dựng và triển khai phần mềm dùng chung và cấp cho đơn vị sử dụng, duy trì vận hành.
- Các đơn vị chủ động xây dựng, triển khai phù hợp với mô hình, đáp ứng yêu cầu của đơn vị.

IX. Thư viện điện tử và hệ thống học tập trực tuyến e-learning

43. Cung cấp các thông tin sau về triển khai thư viện điện tử tại đơn vị (nếu có)

- Tên giải pháp:
- Thư viện điện tử của đơn vị sử dụng các chuẩn nào sau đây ?

<input type="checkbox"/> AACR2	<input type="checkbox"/> MARC21	<input type="checkbox"/> Dewey
<input type="checkbox"/> Z39.50	<input type="checkbox"/> OPAC	<input type="checkbox"/> Khác

44. Cung cấp các thông tin sau về triển khai kho học liệu mở tại đơn vị (nếu có)

- Tên giải pháp:
- Tổng số có bao nhiêu ebook ?:
- Trong đó bao nhiêu e-book, bài báo mua từ nước ngoài ?:

45. Cung cấp các thông tin về hệ thống e-learning (nếu đã triển khai).

- a) Tên giải pháp LCMS và LMS:
- b) Số lượng môn học được ứng dụng e-learning đào tạo trực tuyến ? :.....
- c) Số khoá học có bài giảng e-learning đưa lên trực tuyến tại đơn vị ?:.....

Cán bộ cung cấp thông tin
(Ký và ghi họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)